

Số: 37/TB-CNDGTS

Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
**(Lô tài sản số 28/2026 – Gói 2)**

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 28/2026/HĐ.DVĐGTS ngày 08/4/2026 ký kết giữa Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai và Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

+ **Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá:** Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

+ **Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:** Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 108 - Hà Huy Giáp, Phường Trăn Biên, Tỉnh Đồng Nai.

**CHI NHÁNH TRUNG TÂM DVĐGTS TỈNH ĐỒNG NAI**  
**THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**



**1. Thông tin về tài sản đấu giá:** Xe ô tô biển kiểm soát 93A – 0647

- Loại xe: Ô tô khách
- Màu sơn: Ghi- Hồng
- Năm sản xuất: 2002
- Nước sản xuất: Việt Nam
- Nhân hiệu: TOYOTA
- Số loại: HIACE RZH115L-BRMRE
- Số khung: RZH115-3000227
- Số máy: 2RZ-2940424
- Số km đã đi: 277.558 km
- Nguyên giá theo sổ kế toán: 390.000.000 đồng
- Giá trị còn lại theo sổ kế toán: 0 đồng

**2. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:**

- Quyết định số 435/QĐ-STC ngày 26/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc thanh lý xe ô tô phục vụ công tác chung do Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai quản lý, sử dụng;

- Quyết định số 690/QĐ-SNV ngày 23/3/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt giá khởi điểm 02 xe ô tô thanh lý do Sở Nội vụ quản lý và sử dụng.

**3. Nơi có tài sản:** Trụ sở Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước cũ – Quốc lộ 14, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

**4. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 25.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng*)

- Người trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc: Nhận, vận chuyển và chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định của Pháp Luật.

*Các loại thuế, phí, lệ phí, phí bảo trì đường bộ, phạt nguội...liên quan đến tài sản phát sinh trước thời điểm bàn giao do người có tài sản chịu.*

**5. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

a) Ngày, giờ bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **15/4/2026**

b) Ngày, giờ kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: 17 giờ 00 phút ngày **23/4/2026**

c) Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*)

**6. Thời gian, địa điểm xem tài sản:**

a) Thời gian xem tài sản: Từ ngày **15/4/2026** đến ngày **23/4/2026** (Trong giờ hành chính). Chi nhánh Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai cho khách hàng xem tài sản trong thời nêu trên. Khách hàng phải mua hồ sơ mời tham gia đấu giá mới được xem tài sản đấu giá, hồ sơ mời tham gia đấu giá mới được xem tài sản đấu giá.

b) Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ SĐT: 0983.298.766 (ĐC: Chi) để được hướng dẫn xem tài sản.

**7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

a) Thời gian đăng ký: Từ 07 giờ 30 phút ngày **15/4/2026** đến 17 giờ 00 phút ngày **23/4/2026**

b) Địa điểm đăng ký: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*)

c) Điều kiện đăng ký:

- Mọi tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được tham gia đấu giá theo Khoản 4, Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016 đều có quyền tham gia đăng ký đấu giá.

d) *Cách thức đăng ký*: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ cho Chi nhánh Trung tâm. Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đi đăng ký tại địa điểm đăng ký. Nếu người khác đi đăng ký thay phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

**\* Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phát hành.

- Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: Hộ chiếu/CCCD/Thẻ Căn cước nếu người đăng ký tham gia đấu giá là cá nhân.

- Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh và Hộ chiếu/CCCD/Thẻ Căn cước của người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền nếu người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức.

- Văn bản cam kết xem tài sản.

e) *Lưu ý*: Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản và tiền đặt trước theo quy định.

**8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:**

a) *Thời gian*: 10 giờ 00 phút ngày **29/04/2026** (Thứ tư)

b) *Địa điểm*: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*)

**9. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:**

a) *Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá*: 50.000 đồng/hồ sơ.

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ ngay khi mua hồ sơ và nộp tiền vào tài khoản của chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

b) *Tiền đặt trước*: Tiền đặt trước **20%** theo giá khởi điểm cụ thể là: 5.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm triệu đồng*).

c) Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

- Ngày, giờ bắt đầu nộp tiền đặt trước: 07 giờ 30 phút ngày **15/4/2026**

GIÁ  
NHÀ  
NG T.  
U ĐÀ  
AI SÀI  
ĐỒNG  
L ★

- Ngày, giờ hết hạn nộp tiền đặt trước: Trước 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2026

**10. Hình thức, phương thức đấu giá:**

a) *Hình thức đấu giá:* Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.

b) *Phương thức đấu giá:* Phương thức trả giá lên.

**11. Bước giá, việc áp dụng bước giá, số vòng đấu giá, quy định về phiếu trả giá.**

a) *Bước giá:* 500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ngàn đồng*).

b) *Việc áp dụng bước giá:* Bước giá được áp dụng từ đầu tiên. Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa những lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Mức Bước giá được áp dụng cụ thể cho mỗi vòng đấu là: 500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ngàn đồng*).

c) *Số vòng đấu:* Nhiều vòng cho đến khi không còn người tiếp tục trả giá. Thời gian ghi và bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu là 5 (năm) phút cho mỗi vòng bỏ giá.

d) *Cách ghi phiếu trả giá:* Cách ghi phiếu trả giá và cách thức bỏ phiếu trả giá: Tại phiên đấu giá, ở mỗi vòng đấu, khách hàng tham gia đấu giá được 01 phát phiếu trả giá, khách hàng phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu mà Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai đã phát hành.

- Giá trả bằng số và bằng chữ. Giá trả bằng số và bằng chữ phải khớp với nhau, trường hợp không khớp với nhau thì phiếu trả giá không hợp lệ;

- Trường hợp từ vòng đấu số 2 trở đi, khách hàng không có nhu cầu trả giá thêm thì ghi từ “Rút” vào phần Giá trả của phiếu trả giá.

- Khách hàng không trả giá ở vòng đấu trước hoặc phiếu trả giá không hợp lệ sẽ không được tham gia trả giá ở vòng tiếp theo.

- Giá trả hợp lệ:

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu đầu tiên từ mức trả: Giá khởi điểm của tài sản + bước giá trở lên

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu tiếp theo từ mức trả: Giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề + Bước giá trở lên.

e) *Phiếu hợp lệ, Phiếu không hợp lệ:*

\* Phiếu trả giá hợp lệ:

- Mẫu phiếu trả giá do Chi nhánh Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản phát hành (Phiếu được in theo mẫu, có đóng dấu ở góc bên trái của phiếu). Nếu người tham gia đấu giá sử dụng phiếu khác là không hợp lệ.

- Giá trả hợp lệ phải đúng theo quy định tại khoản 6 Điều này;
- Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung quy định trong phiếu trả giá;
- Phiếu trả giá có chữ ký và ghi rõ họ tên của người trả giá;
- Số tiền ghi trong phiếu trả giá phải khớp cả về số và chữ, giá phải trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất phải bằng giá tối thiểu phải trả tại vòng đấu giá đó;
- Phiếu trả giá được bỏ vào đúng thùng phiếu và đúng thời gian theo quy định.

\* Phiếu trả giá không hợp lệ: Những phiếu trả giá không đúng quy định tại Phiếu trả giá hợp lệ nêu trên thì được xem là không hợp lệ. Những phiếu trả giá không hợp lệ sẽ bị loại và không được công nhận việc bỏ phiếu trả giá và kết quả trả giá.

**Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ:**

- Cơ quan có tài sản: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 108 - Hà Huy Giáp, Phường Trảng Biên, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 02513.846.993

- Tổ chức đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai)

Điện thoại: 02713.887.622

**\* Ghi chú: Thông báo này thay cho thư mời tham dự phiên đấu giá./.**

***Nơi nhận:***

- Niêm yết theo quy định;
- Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;  
(niêm yết và phối hợp thực hiện);
- Người tham gia đấu giá  
(để biết thực hiện và tham dự phiên đấu giá);
- Lưu: VT, NV.

**PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM  
TRƯỜNG CHI NHÁNH**



**Nhữ Đức Chiến**

## QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

**Tài sản đấu giá:** Xe ô tô biển kiểm soát 93A – 0647 do

Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai quản lý và sử dụng

Lô tài sản số 28/2026 – Gói 2

*Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến đấu giá tài sản.*

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 28/2026/HĐ.DVĐGTS ngày 08/4/2026 ký kết giữa Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai và Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (sau đây được viết tắt Chi nhánh Trung tâm), ban hành Quy chế cuộc đấu giá lô tài sản trên với các nội dung sau:

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

**1. Phạm vi áp dụng:** Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục áp dụng tại phiên đấu giá tài sản do Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phối hợp Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai tổ chức vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 29/04/2026.

**2. Đối tượng điều chỉnh:** Viên chức, người lao động của Chi nhánh Trung tâm; Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người (bên) có tài sản đấu giá; khách hàng tham gia đấu giá mua tài sản; đại diện các tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên đấu giá và những người có liên quan đến việc đấu giá tài sản có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

### **Điều 2. Tên tài sản và thông tin tài sản đấu giá.**

1. Tài sản đấu giá:

a. Tên tài sản: Xe ô tô biển kiểm soát 93A – 0647

- Loại xe: Ô tô khách

- Màu sơn: Ghi- Hồng

- Năm sản xuất: 2002

- Nước sản xuất: Việt Nam

- Nhãn hiệu: TOYOTA

- Số loại: HIACE RZH115L-BRMRE

- Số khung: RZH115-3000227 - Số máy: 2RZ-2940424

- Số km đã đi: 277.558 km

- Nguyên giá theo sổ kế toán: 390.000.000 đồng

- Giá trị còn lại theo sổ kế toán: 0 đồng

*b. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:*

- Quyết định số 435/QĐ-STC ngày 26/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc thanh lý xe ô tô phục vụ công tác chung do Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai quản lý, sử dụng;

- Quyết định số 690/QĐ-SNV ngày 23/3/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt giá khởi điểm 02 xe ô tô thanh lý do Sở Nội vụ quản lý và sử dụng.

2. Nơi có tài sản: Trụ sở Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước cũ – Quốc lộ 14, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

**Điều 3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** 25.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng*)

- *Người trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc: Nhận, vận chuyển và chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định của Pháp Luật.*

- *Các loại thuế, phí, lệ phí, phí bảo trì đường bộ, phạt nguội...liên quan đến tài sản phát sinh trước thời điểm bàn giao do người có tài sản chịu.*

**Điều 4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá.**

1. Thời gian xem tài sản: Từ ngày **15/4/2026** đến ngày **23/4/2026** (Trong giờ hành chính). Chi nhánh Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai cho khách hàng xem tài sản trong thời nêu trên. Khách hàng phải mua hồ sơ mời tham gia đấu giá mới được xem tài sản đấu giá.

2. Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ SĐT: 0983.298.766 (ĐC: Chi) để được hướng dẫn xem tài sản.

**Điều 5. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá**

1. Ngày, giờ bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **15/4/2026**

2. Ngày, giờ kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: 17 giờ 00 phút ngày **23/4/2026**.

3. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*)

**Điều 6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

1. Thời gian đăng ký: Từ 07 giờ 30 phút ngày 15/4/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2026.

2. Địa điểm đăng ký: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai)

3. Điều kiện đăng ký:

- Mọi tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được tham gia đấu giá theo Khoản 4, Điều 38 Luật đấu giá tài sản năm 2016 đều có quyền tham gia đăng ký đấu giá.

4. Cách thức đăng ký:

a. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ cho Chi nhánh Trung tâm. Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đi đăng ký tại địa điểm đăng ký. Nếu người khác đi đăng ký thay phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

b. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phát hành.

- Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: Hộ chiếu/CCCD/Căn cước nếu người đăng ký tham gia đấu giá là cá nhân.

- Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh và Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền (nếu có) nếu người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức.

- Văn bản cam kết xem tài sản.

c. Lưu ý: Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản và tiền đặt trước theo quy định.

**Điều 7. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước**

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 50.000 đồng/hồ sơ.

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ ngay khi mua hồ sơ mời tham gia đấu giá cho Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

2. Tiền đặt trước: 20% giá khởi điểm của tài sản cụ thể là: 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng).

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước:

a. Ngày, giờ bắt đầu nộp tiền đặt trước: 07 giờ 30 phút ngày 15/4/2026

b. Ngày, giờ hết hạn nộp tiền đặt trước: Trước 17 giờ 00 phút ngày 23/4/2026

U C  
H N  
I P U N  
H V U  
T A  
I N H E  
T A

**+ Nộp tiền hồ sơ và tiền đặt trước vào tài khoản:**

- Chủ tài khoản: **Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai**

- Số tài khoản: **2021779779**

- Mở tại: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Hà Nội (SHB) - Chi Nhánh Bình Phước.**

Nếu đến 17h00 ngày **23/4/2026** mà tài khoản của Chi nhánh Trung tâm chưa nhận được số tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá thì hồ sơ đã đăng ký sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

**+ Lưu ý:** Người tham gia đấu giá nộp tiền nội dung ghi: **Tên [tổ chức/cá nhân] nộp [tiền hồ sơ/ tiền đặt trước] lô tài sản số 28/2026 – Gói 2.**

Khoản tiền đặt trước sẽ được Chi nhánh Trung tâm trả lại cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai trong vòng 03 ngày làm việc (*Trong giờ hành chính*) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Địa chỉ liên hệ: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai – Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp nhận lại khoản tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản thì người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin tài khoản đã cung cấp, trường hợp cung cấp không đúng thông tin tài khoản để nhận lại tiền đặt trước thì Chi nhánh Trung tâm không chịu trách nhiệm. Người tham gia đấu giá phải nộp giấy đề nghị chuyển trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá cho Chi nhánh Trung tâm, mọi trường hợp nộp không đúng thời hạn nêu trên thì Chi nhánh Trung tâm không chịu trách nhiệm.

Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Người tham gia đấu giá, người có tài sản đấu giá và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể thỏa thuận thay thế tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng.

Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định tại khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (bao gồm cả khoản tiền lãi phát sinh - nếu có) cho Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, buổi công bố giá.

### **Điều 8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá**

1. Thời gian: 10 giờ 00 phút ngày 29/04/2026 (Thứ tư)
2. Địa điểm: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai – Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

### **Điều 9. Hình thức, phương thức đấu giá**

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.
2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
3. Bước giá: 500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ngàn đồng*).
4. Số vòng đấu: Nhiều vòng cho đến khi không còn người tiếp tục trả giá. Thời gian ghi và bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu là 5 (năm) phút cho mỗi vòng bỏ giá.

5. Việc áp dụng bước giá: Bước giá được áp dụng từ đầu tiên. Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa những lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề. Mức Bước giá được áp dụng cụ thể cho mỗi vòng đấu là: 500.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ngàn đồng*).

6. Cách ghi phiếu trả giá và cách thức bỏ phiếu trả giá: Tại phiên đấu giá, ở mỗi vòng đấu, khách hàng tham gia đấu giá được 01 phút để ghi phiếu trả giá, khách hàng phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu mà Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai đã phát hành.

- Giá trả bằng số và bằng chữ. Giá trả bằng số và bằng chữ phải khớp với nhau, trường hợp không khớp với nhau thì phiếu trả giá không hợp lệ;

- Trường hợp từ vòng đấu số 2 trở đi, khách hàng không có nhu cầu trả giá thêm thì ghi từ “Rút” vào phần Giá trả của phiếu trả giá.

- Khách hàng không trả giá ở vòng đấu trước hoặc phiếu trả giá không hợp lệ sẽ không được tham gia trả giá ở vòng tiếp theo.

- Giá trả hợp lệ:

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu đầu tiên từ mức trả: Giá khởi điểm của tài sản + bước giá trở lên

+ Giá trả hợp lệ của vòng đấu tiếp theo từ mức trả: Giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề + Bước giá trở lên.

7. Phiếu trả giá hợp lệ, Phiếu trả giá không hợp lệ:

a. Phiếu trả giá hợp lệ

- Mẫu phiếu trả giá do Chi nhánh Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản phát hành hành (Phiếu được in theo mẫu, có đóng dấu ở góc bên trái của phiếu). Nếu người tham gia đấu giá sử dụng phiếu khác là không hợp lệ.

- Giá trả hợp lệ phải đúng theo quy định tại khoản 6 Điều này;

IA  
HÀNG  
STAI  
ĐẤU  
SẢN  
ĐNG  
★

- Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung quy định trong phiếu trả giá;
- Phiếu trả giá có chữ ký và ghi rõ họ tên của người trả giá;
- Số tiền ghi trong phiếu trả giá phải khớp cả về số và chữ, giá phải trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất phải bằng giá tối thiểu phải trả tại vòng đấu giá đó;
- Phiếu trả giá được bỏ vào đúng thùng phiếu và đúng thời gian theo quy định.

b. Phiếu trả giá không hợp lệ: Những phiếu trả giá trái với quy định của phiếu trả giá hợp lệ ở trên thì được xem là không hợp lệ. Những phiếu trả giá không hợp lệ sẽ bị loại và không được công nhận việc bỏ phiếu trả giá và kết quả trả giá.

8. Quy trình đấu giá: Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá theo trình tự sau đây:

- a. Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;
- b. Đọc Quy chế cuộc đấu giá;
- c. Giới thiệu từng tài sản đấu giá;
- d. Nhắc lại mức giá khởi điểm;
- đ. Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá;
- e. Phát số cho người tham gia đấu giá;
- g. Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;
- h. Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;
- i. Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 9 Điều này.

9. Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

a. Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; đấu giá viên kiểm đếm và công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá;

b. Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề;

c. Phiên đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá. Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá;

d. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

10. Trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá thì thực hiện theo quy định tại Điều 49 Luật đấu giá tài sản.

### **Điều 10. Các trường hợp Rút lại giá đã trả, Từ chối kết quả trúng đấu giá**

1. Trường hợp rút lại giá đã trả:

a. Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

b. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia phiên đấu giá và không được nhận lại tiền đặt trước.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá:

a. Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

b. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

### **Điều 11. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá**

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

6. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

7. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

8. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

### **Điều 12. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước**

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

2. Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

3. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

### **Điều 13. Trường hợp đấu giá không thành**

Các trường hợp đấu giá không thành bao gồm:

1. Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

2. Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự phiên đấu giá;

3. Tại phiên đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

4. Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và phiên đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

5. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

6. Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 mà không có người trả giá tiếp;

7. Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

8. Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 2a Điều 49 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.

**Điều 14. Quy định về ký hợp đồng mua bán tài sản, thanh toán tiền trúng đấu giá, Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.**

### **1. Ký hợp đồng mua bán tài sản**

Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá tài sản do Chi nhánh trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai chuyên, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai thực hiện ký Hợp đồng mua bán tài sản với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **2. Thời gian, phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá**

a. Thời gian thanh toán tiền trúng đấu giá: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản, người mua tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản.

Trường hợp quá thời hạn trên mà người mua tài sản chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người mua tài sản phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc. Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai được bán tài sản cho người đã trả giá liền kề tại



cuộc đấu giá nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá trúng đấu giá và người đã trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản thì Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai thực hiện xử lý theo quy định.

b. Phương thức thanh toán: Nộp tiền vào tài khoản số 9527.2.1134995 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII.

c. Trường hợp người mua được tài sản đấu giá không nộp đủ số tiền trúng đấu giá trong thời hạn trên thì xem như vi phạm việc giao kết hợp đồng mua bán tài sản. Số tiền đặt trước đã chuyển thành tiền đặt cọc sẽ được xử lý theo Bộ Luật Dân sự năm 2015.

### **Điều 15. Bàn giao tài sản, xuất hóa đơn cho người trúng đấu giá.**

1. Bàn giao tài sản: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày người mua được tài sản đấu giá nộp đủ số tiền trúng đấu giá, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai tiến hành bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá.

Người trúng đấu giá phải chịu đóng các khoản thuế, phí (nếu có)

Việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá do người có tài sản đấu giá thực hiện; bàn giao đúng số lượng, chất lượng, chủng loại tài sản như đã đưa ra đấu giá. Quá trình giao nhận hai bên lập thành văn bản làm căn cứ cho việc thực hiện hợp đồng.

2. Xuất hóa đơn: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai có nghĩa vụ xuất hóa đơn khi người trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền mua tài sản.

### **Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá**

1. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá:

a. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá bàn giao tài sản trúng đấu giá theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá tài sản;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Được yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu bên người có tài sản vi phạm Hợp đồng;

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

b. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 17. Thủ tục, hồ sơ giao cho người trúng đấu giá**

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai cung cấp Biên bản đấu giá tài sản (bản chính) cho người trúng đấu giá.

- Người có tài sản có trách nhiệm ký kết và bàn giao cho người trúng đấu giá hợp đồng thuê tài sản và các giấy tờ khác liên quan.

- Việc làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản do người mua được tài sản tự chịu trách nhiệm thực hiện.



#### **Điều 18. Hành vi vi phạm Quy chế và nội quy đấu giá và hình thức xử lý**

Người có hành vi vi phạm quy chế đấu giá nêu trên và Nội quy kèm theo tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và tùy theo hành vi có thể bị tịch thu tiền đặt trước. Tiền đặt trước bị tịch thu theo đúng quy định tại Luật Đấu giá số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 và các văn bản pháp luật hiện hành.

#### **Điều 19. Chịu rủi ro và bất khả kháng**

- Người có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận tài sản đấu giá.

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá.

- Cuộc đấu giá này không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như có yêu cầu ngưng mở cuộc đấu giá/hủy bỏ kết quả đấu giá thành của cơ quan chức năng, bên thuê yêu cầu hoãn đấu giá có lý do chính đáng và được chủ sở hữu tài sản chấp thuận, thì các chủ sở hữu tài sản, bên tổ chức đấu giá và khách hàng tham gia đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

#### **Điều 20. Giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, các vấn đề trong quy chế này không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo Luật Đấu giá tài sản hoặc Bộ Luật dân sự. Trường hợp không giải quyết được thì giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Người tham gia đấu giá tài sản cần đọc kỹ các quy định trong Quy chế này. Sau khi cuộc đấu giá diễn ra mọi khiếu nại, mọi khiếu nại thắc mắc sẽ không được giải quyết.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc đấu giá tài sản trên có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

**Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ:**

- Cơ quan có tài sản: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: Số 108 - Hà Huy Giáp, Phường Trảng Biên, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 02513.846.993

- Tổ chức hành nghề đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 02713.887.622.

**\* Ghi chú: Quy chế này thay cho thư mời tham dự phiên đấu giá./.**

***Nơi nhận:***

- Niêm yết theo quy định;
- Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;
- (niêm yết và phối hợp thực hiện);
- Người tham gia đấu giá
- (để biết thực hiện và tham dự phiên đấu giá);
- Lưu: VT, NV.

**PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM  
TRƯỞNG CHI NHÁNH**



**Nhữ Đức Chiến**